SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THANH KHÊ
Số: 174 /BC-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO
Về thay đổi danh sách người hành nghề tại Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê tháng 02/2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng

Nhằm cập nhật kịp thời việc thay đổi nhân viên y tế tại đơn vị, Trung tâm Y tế (TTYT) khu vực Thanh Khê báo cáo về việc thay đổi danh sách người hành nghề tháng 02/2026, cụ thể như sau:

1. Báo giảm người hành nghề: 01 người

Bác sĩ Nguyễn Thị Ánh, giấy phép hành nghề số 000134/ĐNA-GPHN phạm vi hành nghề Y khoa, làm việc tại Khoa Liên chuyên khoa TTYT khu vực Thanh Khê, báo giảm từ ngày 01/02/2026 do chấm dứt hợp đồng làm việc.

2. Báo tăng người hành nghề: 02 người

Bác sĩ Nguyễn Quang Tập, chứng chỉ hành nghề số 002817/ĐNA-CCHN, phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiêu hóa, đăng ký hành nghề tại khoa Ngoại - sản TTYT khu vực Thanh Khê từ ngày 10/11/2025.

Bác sĩ Văn Thị Kiều Duyên, giấp phép hành nghề số 001341/ĐNA-GPHN, phạm vi hành nghề Y khoa, đăng ký hành nghề tại khoa Ngoại - sản TTYT khu vực Thanh Khê từ ngày 09/02/2026.

3. Bổ sung thông tin phạm vi hành nghề: 01 người

Bác sĩ Trần Văn Thắng, chứng chỉ hành nghề số 008691/ĐNA-CCHN, bổ sung phạm vi hành nghề "Chuyên khoa Da liễu theo Quyết định số 1916/QĐ-SYT của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng ban hành ngày 31/12/2025.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề sau thay đổi: *(chi tiết Phụ lục đính kèm)*.

Trung tâm Y tế kính báo Sở Y tế được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TC-HC.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

Võ Duy Trinh

Mẫu 01

PHỤ LỤC

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HÀNH NGHỀ

(Kèm theo Báo cáo số: 174 /BC-TTYT ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê)

I. TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế khu vực Thanh Khê

2. Địa chỉ: 36 Đỗ Ngọc Du, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Võ Duy Trinh	003116/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện, Phụ trách chuyên môn Khoa Hồi sức cấp cứu, Bác sĩ, Giám đốc, Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
2	Nguyễn Xuân Đàn	008151/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề 307/QĐ-SYT ngày 04/05/2023	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Lê Thành Quang Nam	000133/ĐNA-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
4	Nguyễn Văn Lực	005317/QB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
5	Võ Thị Phương Trinh	009437/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
6	Lê Thị Tâm	003767/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
7	Phạm Tiến Bộ	003768/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
8	Nguyễn Hữu Triệu	007787/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
9	Bùi Thị Bích Thùy	000404/BĐ-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
10	Lê Thị Kim Hạnh	009685/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	
11	Phan Thị Thúy	003778/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức cấp cứu	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
12	Phạm Thị Huyền	008360/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng Khoa Khám bệnh	Không	
13	Nguyễn Xuân Phương	008692/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề 846/QĐ-SYT ngày 19/6/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng khoa, Bác sĩ Khoa Khám bệnh; Thực hiện Siêu âm tổng quát theo QĐ phân công số 397/QĐ-TTYT ngày 12/09/2024	Không	
14	Hồ Thị Huyền Trang	009171/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
15	Nguyễn Quỳnh Anh	007768/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa theo QĐ phân công số 492/QĐ-TTYT ngày 12/11/2024	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Võ Minh Huy Cường	000771/ĐNA-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	
17	Nguyễn Thị Thúy Phượng	003606/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
18	Lê Thị Hiền Lương	004177/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
19	Nguyễn Thị Liễu	008087/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
20	Trần Thị Minh Phương	009023/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
21	Nguyễn Thị Nhung	009197/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
22	Lê Thị Thanh Bình	0005248/ĐNA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
23	Trương Thị Thu Thảo	000501/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Mai Khánh Linh	000582/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	Không	
25	Trần Hà Linh	007038/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng khoa, người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
26	Huỳnh Văn Mạnh	001682/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó giám đốc, Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
27	Đỗ Văn Đô	003612/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1252/QĐ-SYT ngày 29/11/2021	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
28	Bùi Thị Hải	008812/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
29	Nguyễn Thị Kim Tha	000657/ĐNA-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
30	Phan Thị Mỹ Hoằng	000298/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
31	Trần Minh Huyền	000299/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	
32	Trần Thị Hạnh Dung	009393/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân	Bác sĩ Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				công)			
33	Trần Lê Kim Ngọc	003959/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
34	Lê Thị Như Nga	004100/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
35	Phan Thị Mai	003587/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
36	Phạm Thị Thắm	003615/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng hàm mặt	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
37	Lưu Thị Trang	008587/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
38	Hoàng Thị Kim Dung	000470/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
39	Nguyễn Thị Thúy Hằng	003364/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	
40	Trương Thị Thu Thảo	000234/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Liên chuyên khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
41	Nguyễn Thị Ngọc Anh	003021/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Trưởng khoa Nhi	Không	
42	Đinh Thị Nga	006945/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1189/QĐ-SYT ngày 10/11/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
43	Nguyễn Thị Thu Hà	009820/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
44	Nguyễn Trần Yến Nhi	009544/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Mai Thị Thiên An	010045/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nhi	Không	
46	Nguyễn Thị Na	003773/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
47	Đặng Thị Đào	003603/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
48	Lê Huyền Trang	003771/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
49	Võ Thị Kim Dung	003770/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
50	Trần Thị Thùy Linh	0005086/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
51	Phạm Thị Quyên	003602/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
52	Nguyễn Thị Hòa	003605/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
53	Nguyễn Thị Hồng Thúy	003779/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
54	Nguyễn Thị Y Lý	003686/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
55	Nguyễn Thị Hà My	005408/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
56	Mai Thị Ánh Nhung	0005242/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
57	Trương Thị Kim Ngân	007755/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
58	Đỗ Thị Hồng Trang	009949/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nhi	Không	
59	Trần Thị Yến Nhi	007676/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Nhi	Không	
60	Lưu Quốc Hùng	0005117/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Phó trưởng khoa Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
61	Nguyễn Văn Tuệ	009261/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 1122/ QĐ-SYT ngày 07/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
62	Phạm Trần Xuân Thái	003543/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại chấn thương chỉnh hình	17h15-21h, từ thứ 2 đến thứ 5	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
63	Trịnh Thị Liên	008703/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 768/QĐ-SYT ngày 19/08/2024	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
64	Đào Nguyễn Diệu Hiền	000881/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
65	Dương Văn Thạch	009558/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - Sản	Không	
66	Trần Phan Tuấn Khải	000724/ĐNA-GPHN	Chuyên khoa Phụ sản	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	
67	Trần Thị Thanh Vân	003633/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
68	Phan Văn Hỷ	0005127/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Ngoại - Sản	Không	
69	Nguyễn Thị Hằng	003632/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
70	Nguyễn Thị Diệu	003692/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
71	Đặng Thị Yến Nhi	006393/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng có văn bằng Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
72	Thái Thị Thanh Hương	007494/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
73	Trần Hoàng Trung	001049/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Ngoại - Sản	Không	
74	Quế Thị Hường	008503/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
75	Võ Thị Kim Oanh	0002989/QB-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
76	Phạm Thị Mỹ Linh	0005549/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
77	Phan Thị Ái Sinh	0005265/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
78	Nguyễn Thị Phương Thảo	005552/ĐNA-CCHN	Hộ sinh (Đại học)	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Ngoại - Sản	Không	
79	Lương Thị Xuân	006118/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn khoa, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Nội - Truyền nhiễm; Thực hiện Siêu âm tổng quát và Siêu âm tim theo QĐ phân công số 254/QĐ-TTYT ngày 15/06/2020	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
80	Lê Thị Phương	009300/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
81	Nguyễn Thị Bích Liên	000020/ĐNA-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
82	Hồ Minh Trâm	009436/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
83	Lê Khả Dung	010029/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
84	Tôn Thất Khánh	010046/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
85	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	000143/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
86	Nguyễn Thị Hồng Thủy	007784/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
87	Phan Thị Nga	007804/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
88	Lâm Thị Lan Phương	003610/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
89	Đặng Hoàng Ái Thoa	003363/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
90	Nguyễn Thị Hương	003586/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
91	Nguyễn Thị Liễu	003769/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
92	Thái Thị Kim Anh	003365/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
93	Trần Thị Thủy	008550/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
94	Khương Thị Yến	007051/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
95	Lê Thị Kim Ngân	003775/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
96	Nguyễn Lê Thị Thanh Nhàn	006333/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)			
97	Trần Thị Minh Hoàng	008505/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
98	Bồ Thị Vũ Thủy	008543/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
99	Lê Thị Ngọc Vọng	008891/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
100	Trần Thị Vân	008867/QNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
101	Tạ Phương Hà	007742/BĐ-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
102	Phạm Thị Duyên	005191/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - Truyền nhiễm	Không	
103	Nguyễn Thị Thu Hương	000470/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Nội - truyền nhiễm	Không	
104	Vi Thị Đức Hiền	009174/ĐNA-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
105	Nguyễn Thị Kim Tuyến	008617/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ, Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện Siêu âm tổng quát theo QĐ phân công số 35/QĐ-TTYT ngày 10/02/2023	Không	
106	Phạm Lê Như Ngọc	009294/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh; Thực hiện nhiệm vụ Siêu âm tổng quát theo QĐ phân công số 67/QĐ-TTYT ngày 10/02/2025	Không	
107	Nguyễn Vui	001883/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 75/QĐ-SYT ngày 09/02/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Đa khoa; Siêu âm tổng quát	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
108	Nguyễn Thị Vũ Hoài	009326/ĐNA-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
109	Nguyễn Thị Hằng Nga	003623/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
110	Đào Thị Thương	003622/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
111	Đặng Hữu Phong	0005686/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
112	Lê Thiện Thanh	003694/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X quang	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
113	Nguyễn Văn Huy	003772/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
114	Trương Hoàng Long	0005569/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
115	Phạm Thị Thu Trang	003371/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
116	Hoàng Thị Nhị	004158/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
117	Nguyễn Thị Lành	003374/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
118	Lê Thị Bích Thảo	0005814/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
119	Trần Đạt	006149/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
120	Lê Nguyễn Huyền Vy	009628/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật Y Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
121	Dương Thị Hảo	000850/ĐNA-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
122	Hồ Quang Vũ	005680/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
123	Lê Thị Thuận	006078/ĐNA-CCHN; QĐ bổ sung phạm vi hành nghề số 771/QĐ-SYT ngày 27/9/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Bác sĩ, Phó giám đốc kiêm Trưởng khoa Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
124	Nguyễn Thị Thu Thảo	008006/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ , Phó trưởng khoa Khoa YHCT-PHCN	Không	
125	Võ Thị Ngọc Diệp	009110/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT-PHCN	Không	
126	Phan Thị Cẩm Giang	009275/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT-PHCN	Không	
127	Trần Thị Diệu Linh	2675/KT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
128	Đoàn Thị Kim Thanh	0005305/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT-PHCN	Không	
129	Trần Thị Vân	003987/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
130	Lê Trung Quân	003309/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
131	Nguyễn Lê Hiếu	000899/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
132	Nguyễn Thị Minh Tâm	003635/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
133	Vương Chung Minh Châu	004000/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
134	Đinh Huy Toàn	0005121/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
135	Trần Thị Thanh Hương	003608/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa YHCT-PHCN	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
136	Nguyễn Đoàn Thái Phương	004197/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
137	Huỳnh Thị Huyền Ngân	003624/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa YHCT-PHCN	Không	
138	Dương Thị Bích Vân	0005129/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Điều dưỡng, Trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
139	Nguyễn Thị Tuyết Mai	003614/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Hộ sinh, Phó trưởng khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
140	Huỳnh Trung Quốc	0005829/ĐNA-CHNN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Người phụ trách chuyên môn, Trưởng khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
141	Nguyễn Đình Kỳ	008454/ĐNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP, Phó trưởng khoa Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
142	Trần Việt Hà	003370/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Kỹ thuật viên Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
143	Trần Nguyễn Thanh Nhật	009865/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
144	Tôn Nữ Nhi Hoàng	009236/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
145	Đỗ Tịnh Nhi	0005896/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
146	Trần Anh Khoa	008681/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
147	Trần Văn Hiệp	005698/QNA-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
148	Mạc Hồ Anh Tuấn	005646/QNA-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	
149	Trần Hà Nam Phương	000172/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
150	Phạm Thị Kim Anh	008453/ĐNA-CCHN	Khám, tư vấn và điều trị dự phòng, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và điều động ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng- Dinh dưỡng- An toàn thực phẩm	Không	
151	Nguyễn Hồng Khuyên	009999/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu cộng đồng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP Khoa Y tế công cộng- Dinh dưỡng- An toàn thực phẩm	Không	
152	Phạm Thị Ngọc Tuyết	006000/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh Khoa Y tế công cộng - Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
153	Trần Văn Thắng	008691/ĐNA-CCHN; QĐ điều chỉnh phạm vi hành nghề số 1916/QĐ-SYT ngày 31/12/2025	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; Chuyên khoa Da liễu	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	Không	*Bổ sung thêm phạm vi hành nghề chuyên khoa Da liễu*
154	Nguyễn Quang Tập	002817/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại tiêu hóa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	*Báo mới từ 10/11/ 2025*
155	Văn Thị Kiều Duyên	001341/ĐNA-GPHN	Y khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Khoa Ngoại - sản	Không	*Báo mới từ 09/12/ 2026*

II. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG AN KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường An Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Hòa Phát cũ*): 630 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm An Khê 1 (*Trạm Y tế phường An Khê cũ*): 161 Trường Chinh, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm An Khê 2 (*Trạm Y tế phường Hòa An cũ*): 119 Đoàn Hữu Trưng, phường An Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Mộng Thu	003436/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó Trưởng trạm, TYT phường An Khê	Không	
2	Võ Thị Thúy Hằng	006611/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm TYT phường An Khê	Không	
3	Lê Quang Chí	003962/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T2, T4 và T6 làm việc tại TYT phường An Khê (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sỹ, người chịu trách nhiệm chuyên môn TYT phường An Khê	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, T3 và T5 làm việc tại Điểm trạm An Khê	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
						2	
4	Đinh Thị Hiền Hải	003400/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường An Khê	Không	
5	Huỳnh Đình Thắng	007262/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường An Khê	Không	
6	Nguyễn Thị Diệu Trâm	010003/ĐNA-CCHN	Khám, phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng.	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, TYT phường An Khê	Không	
7	Nguyễn Thị Thủy	0005259/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó Trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8	Lâm Thị Thu Hường	0005272/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm An Khê 1	Không	
9	Phan Thị Tường Vi	006433/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
10	Đỗ Thị Thu Hà	0003696/GL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm An Khê 1	Không	
11	Võ Thị Thanh Thúy	0005209/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 1	Không	
12	Dương Thục Trinh	000245/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm An Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
13	Nguyễn Trần Ngọc Vinh	002201/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bênh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm An Khê 2	Không	
14	Phan Phương Thảo	007734/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm An Khê 2	Không	
15	Văn Thị Yến	002933/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	
16	Võ Thị Kim Tây	0005470/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm An Khê 2	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
17	Huỳnh Thị Mỹ Linh	003343/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm An Khê 2	Không	

III. TRẠM Y TẾ PHƯỜNG THANH KHÊ THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế phường Thanh Khê

2. Địa chỉ:

- Cơ sở chính (*Trạm y tế phường Chính Gián cơ sở 2 cũ*): 104 Lê Độ, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm trạm Thanh Khê 1 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 2 cũ*): 03 Nguyễn Nghiêm, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 2 (*TYT phường Thanh Khê Đông cơ sở 1 cũ*): 868 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 3 (*TYT phường Chính Gián cơ sở 1 cũ*): 401 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 4 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 1 cũ*): 434 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 5 (*TYT phường Xuân Hà cơ sở 2 cũ*): 114 Trần Cao Vân, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 6 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 1 cũ*): 433 Lê Duẩn, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 7 (*TYT phường Thạc Gián cơ sở 2 cũ*): K331/2 Hùng Vương, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Điểm trạm Thanh Khê 8 (*TYT phường Thanh Khê Tây cũ*): 33 Mẹ Nhu, phường Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ, từ thứ 2 đến chủ nhật.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đoàn Thị Tình	005283/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Trưởng trạm, Bác sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật TYT phường Thanh Khê	Không	
2	Kiều Thị Thuý	0005241/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, TYT phường Thanh Khê	Không	
3	Cù Thị Tuyên	004383/QNG-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo chức năng nhiệm vụ của y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, TYT phường Thanh Khê	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Kim Thoa	0005266/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, TYT phường Thanh Khê	Không	
5	Nguyễn Thị Trang	0005244/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, TYT phường Thanh Khê	Không	
6	Lý Thị Thủy Chung	000365/QNA-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ YHDP, TYT phường Thanh Khê	Không	
7	Trần Thị Chinh	0005268/ĐNA-CCHN	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, người phụ trách chuyên môn Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
8	Đặng Thị Hải Yến	0005270/Đ	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
		NA-CCHN		trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Khê 1		
9	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0005211/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
10	Nguyễn Thị An	009226/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
11	Võ Đặng Ti Na	0005294/ĐNA-CCHN	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	
12	Đặng Thị Mai	000246/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 1	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Lê Thị Mỹ Hạnh	0005285/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
14	Trần Đăng Cường Quốc	008509/ĐNA-CCHN	tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
15	Trần Thị Bích Ngọc	004041/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
16	Phạm Thị Tuyết Trinh	000065/ĐNA-GPHN	Y sỹ Đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 2	Không	
17	Lê Thị Thanh Trà	000243/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	2		
18	Nguyễn Thị Kim Phượng	0005198/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Phó trưởng trạm y tế, Y sĩ, người phụ trách chuyên môn tại điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
19	Nguyễn Thị Gái	0005292/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
20	Nguyễn Thị Hoài	0005291/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	
21	Võ Thị Ái	0005238/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 3	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22	Võ Thị Kim Liên	0005632/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
23	Trần Thị Yến	0005219/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
24	Trần Thị Ngọc Yến	004120/QNA-CCHN	Y sỹ đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
25	Trần Hằng Ni	0005288/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	
26	Lê Thị Hà	009310/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 4	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
			thường theo phạm vi của y sỹ	bệnh ngoài giờ theo phân công)			
27	Ngô Thị Lệ Hằng	0005195/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
28	Trần Thị Tình	0005249/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
29	Hoàng Nguyễn Mỹ Liên	0005237/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
30	Lê Thị Ái Liên	0005802/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Trần Minh Thư	000244/ĐNA-GPHN	Y học dự phòng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Bác sĩ Y học dự phòng, Điểm trạm Thanh Khê 5	Không	
32	Phan Thị Mười	0005260/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
33	Trương Thị Thu Thuý	0005263/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
34	Trần Lê Phúc Bình	008580/ĐNA-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 6	Không	
35	Nguyễn Nhật Linh	008025/QNA-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Y sĩ, Điểm trạm Thanh Khê 6	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
36	Lê Thanh Tâm	0005205/ ĐNA-CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng Trạm, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
37	Ngô Thị Xuân Thu	0005277/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ Sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
38	Thân Thị Tình	0005289/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
39	Nguyễn Phạm Hạ Ái	0005231/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 7	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
40	Võ Thị Liên Bích	006109/QNA-CCHN	Y sĩ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 7	Không	
41	Trần Văn Hùng	008810/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
42	Trần Thị Kim Hương	0005256/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, Phó trưởng trạm, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
43	Trần Thị Hà	008508/ĐNA-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo phạm vi của y sỹ	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Y sĩ, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
44	Trần Thị Vân	0005245/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				bệnh ngoài giờ theo phân công)			
45	Lê Thị Thúy Hà	0005281/ĐNA-CCHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Hộ sinh, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
46	Lê Thị Hồng Vân	0005282/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	
47	Nguyễn Thị Ngọc Phụng	006637/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30, 13h30 - 17h, Từ T2 đến T6 (Có tham gia trực và khám bệnh, chữa bệnh ngoài giờ theo phân công)	Điều dưỡng, Điểm trạm Thanh Khê 8	Không	

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 02 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THANH KHÊ

Võ Duy Trinh